

Số: 473/CT-TTHT

Lạng Sơn, ngày 27 tháng 3 năm 2024

Hướng dẫn xuất hóa đơn và kê khai
thuế của doanh thu điều chỉnh.

Kính gửi: Công ty Nhiệt điện Na Dương - TKV;
Mã số thuế: 0104297034 - 001;
Địa chỉ: Khu 4, thị trấn Na Dương, huyện Lộc Bình,
tỉnh Lạng Sơn.

Cục Thuế tỉnh Lạng Sơn nhận được Công văn số 482/NĐND-KTTC ngày 12/3/2024 của Công ty Nhiệt điện Na Dương - TKV (sau đây gọi tắt là "Công ty") về việc đề nghị hướng dẫn xuất hóa đơn và kê khai thuế của Doanh thu điều chỉnh từ 22/02/2021 - 31/12/2023. Sau khi xem xét nội dung công văn, Cục Thuế tỉnh Lạng Sơn có ý kiến như sau:

1. Đối với việc xuất hóa đơn điều chỉnh cho doanh thu tăng thêm

Phần doanh thu tăng thêm do điều chỉnh Hợp đồng mua bán điện (điều chỉnh cách tính giá bán điện) giữa Tổng Công ty điện lực - Vinacomin và Tập đoàn điện lực Việt Nam dẫn đến tăng thêm doanh thu của Công ty từ 22/02/2021 - 31/12/2023, Công ty phải xuất hóa đơn GTGT cho phần doanh thu tăng thêm (xuất theo tháng), nội dung hóa đơn cần ghi rõ (*doanh thu tăng thêm của tháng năm...*) để làm căn cứ điều chỉnh hồ sơ khai thuế theo quy định.

2. Đối với việc kê khai, nộp thuế và các khoản khác do doanh thu tăng thêm

Căn cứ Điều 47, Luật quản lý thuế số 38/2019/QH14, ngày 16/6/2019 của Quốc hội:

"Điều 47. Khai bổ sung hồ sơ khai thuế"

1. Người nộp thuế phát hiện hồ sơ khai thuế đã nộp cho cơ quan thuế có sai, sót thì được khai bổ sung hồ sơ khai thuế trong thời hạn 10 năm kể từ ngày hết thời hạn nộp hồ sơ khai thuế của kỳ tính thuế có sai, sót nhưng trước khi cơ quan thuế, cơ quan có thẩm quyền công bố quyết định thanh tra, kiểm tra.

2. Khi cơ quan thuế, cơ quan có thẩm quyền đã công bố quyết định thanh tra, kiểm tra thuế tại trụ sở của người nộp thuế thì người nộp thuế vẫn được khai bổ sung hồ sơ khai thuế; cơ quan thuế thực hiện xử phạt vi phạm hành chính về quản lý thuế đối với hành vi quy định tại Điều 142 và Điều 143 của Luật này.

3. Sau khi cơ quan thuế, cơ quan có thẩm quyền đã ban hành kết luận, quyết định xử lý về thuế sau thanh tra, kiểm tra tại trụ sở của người nộp thuế thì việc khai bổ sung hồ sơ khai thuế được quy định như sau:

a) Người nộp thuế được khai bổ sung hồ sơ khai thuế đối với trường hợp làm tăng số tiền thuế phải nộp, giảm số tiền thuế được khấu trừ hoặc giảm số tiền

thuế được miễn, giảm, hoàn và bị xử phạt vi phạm hành chính về quản lý thuế đối với hành vi quy định tại Điều 142 và Điều 143 của Luật này;

b) Trường hợp người nộp thuế phát hiện hồ sơ khai thuế có sai, sót nếu khai bổ sung làm giảm số tiền thuế phải nộp hoặc làm tăng số tiền thuế được khấu trừ, tăng số tiền thuế được miễn, giảm, hoàn thì thực hiện theo quy định về giải quyết khiếu nại về thuế.

4. Hồ sơ khai bổ sung hồ sơ khai thuế bao gồm:

a) Tờ khai bổ sung;

b) Bản giải trình khai bổ sung và các tài liệu có liên quan.”

Căn cứ khoản 4, Điều 7 Nghị định 126/2020/NĐ-CP, ngày 19/10/2020 quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý thuế:

“Điều 7. Hồ sơ khai thuế

...

4. Người nộp thuế được nộp hồ sơ khai bổ sung cho từng hồ sơ khai thuế có sai, sót theo quy định tại Điều 47 Luật Quản lý thuế và theo mẫu quy định của Bộ trưởng Bộ Tài chính. Người nộp thuế khai bổ sung như sau:

a) Trường hợp khai bổ sung không làm thay đổi nghĩa vụ thuế thì chỉ phải nộp Bản giải trình khai bổ sung và các tài liệu có liên quan, không phải nộp Tờ khai bổ sung.

Trường hợp chưa nộp hồ sơ khai quyết toán thuế năm thì người nộp thuế khai bổ sung hồ sơ khai thuế của tháng, quý có sai, sót, đồng thời tổng hợp số liệu khai bổ sung vào hồ sơ khai quyết toán thuế năm.

Trường hợp đã nộp hồ sơ khai quyết toán thuế năm thì chỉ khai bổ sung hồ sơ khai quyết toán thuế năm; riêng trường hợp khai bổ sung tờ khai quyết toán thuế thu nhập cá nhân đối với tổ chức, cá nhân trả thu nhập từ tiền lương, tiền công thì đồng thời phải khai bổ sung tờ khai tháng, quý có sai, sót tương ứng.

b) Người nộp thuế khai bổ sung dẫn đến tăng số thuế phải nộp hoặc giảm số thuế đã được ngân sách nhà nước hoàn trả thì phải nộp đủ số tiền thuế phải nộp tăng thêm hoặc số tiền thuế đã được hoàn trả và tiền chậm nộp vào ngân sách nhà nước (nếu có).

Trường hợp khai bổ sung chỉ làm tăng hoặc giảm số thuế giá trị gia tăng còn được khấu trừ chuyển kỳ sau thì phải kê khai vào kỳ tính thuế hiện tại. Người nộp thuế chỉ được khai bổ sung tăng số thuế giá trị gia tăng đề nghị hoàn khi chưa nộp hồ sơ khai thuế của kỳ tính thuế tiếp theo và chưa nộp hồ sơ đề nghị hoàn thuế.”.

Căn cứ khoản 1,2,3 Điều 59; khoản 1 Điều 60; khoản 3 Điều 142 Luật quản lý thuế số 38/2019/QH14, ngày 16/6/2019 của Quốc hội:

“Điều 59. Xử lý đối với việc chậm nộp tiền thuế

1. Các trường hợp phải nộp tiền chậm nộp bao gồm:

...

b) Người nộp thuế khai bổ sung hồ sơ khai thuế làm tăng số tiền thuế phải nộp hoặc cơ quan quản lý thuế, cơ quan nhà nước có thẩm quyền kiểm tra, thanh tra phát hiện khai thiếu số tiền thuế phải nộp thì phải nộp tiền chậm nộp đối với số tiền thuế phải nộp tăng thêm kể từ ngày kế tiếp ngày cuối cùng thời hạn nộp thuế của kỳ tính thuế có sai, sót hoặc kể từ ngày hết thời hạn nộp thuế của tờ khai hải quan ban đầu;

...

e) Trường hợp không bị xử phạt vi phạm hành chính về quản lý thuế đối với hành vi quy định tại khoản 3 và khoản 4 Điều 142 của Luật này;

...

2. Mức tính tiền chậm nộp và thời gian tính tiền chậm nộp được quy định như sau:

a) Mức tính tiền chậm nộp bằng 0,03%/ngày tính trên số tiền thuế chậm nộp;

b) Thời gian tính tiền chậm nộp được tính liên tục kể từ ngày tiếp theo ngày phát sinh tiền chậm nộp quy định tại khoản 1 Điều này đến ngày liền kề trước ngày số tiền nợ thuế, tiền thu hồi hoàn thuế, tiền thuế tăng thêm, tiền thuế ấn định, tiền thuế chậm chuyển đã nộp vào ngân sách nhà nước.

3. Người nộp thuế tự xác định số tiền chậm nộp theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều này và nộp vào ngân sách nhà nước theo quy định. Trường hợp người nộp thuế có khoản tiền thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt nộp thừa thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 60 của Luật này. ”

“Điều 60. Xử lý số tiền thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt nộp thừa

1. Người nộp thuế có số tiền thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt đã nộp lớn hơn số tiền thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt phải nộp thì được bù trừ số tiền thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt nộp thừa với số tiền thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt còn nợ hoặc trừ vào số tiền thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt phải nộp của lần nộp thuế tiếp theo hoặc được hoàn trả số tiền thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt nộp thừa khi người nộp thuế không còn nợ tiền thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt.

... ”

“Điều 142. Hành vi khai sai dẫn đến thiếu số tiền thuế phải nộp hoặc tăng số tiền thuế được miễn, giảm, hoàn, không thu

...

3. Người nộp thuế khai sai dẫn đến làm thiếu số tiền thuế phải nộp hoặc tăng số tiền thuế được miễn, giảm, hoàn nếu đã khai bổ sung hồ sơ khai thuế và tự giác khắc phục hậu quả bằng cách nộp đủ số tiền thuế phải nộp trước thời điểm cơ quan thuế công bố quyết định kiểm tra thuế, thanh tra thuế tại trụ sở của người nộp thuế hoặc trước thời điểm cơ quan thuế phát hiện không qua thanh tra, kiểm tra tại trụ sở của người nộp thuế hoặc trước khi cơ quan có thẩm quyền phát hiện thì không bị xử phạt vi phạm hành chính về quản lý thuế.

... ”

Căn cứ các quy định nêu trên, đối với doanh thu tăng thêm từ 22/02/2021 - 31/12/2023, Công ty phải thực hiện khai bổ sung hồ sơ khai thuế và nộp đầy đủ số thuế phải nộp tăng thêm (nếu có) vào NSNN, cụ thể như sau:

- Trường hợp khai bổ sung làm tăng hoặc giảm số thuế giá trị gia tăng phải nộp của kỳ tính thuế có sai sót thì Công ty thực hiện kê khai bổ sung vào kỳ tính thuế có sai sót, nộp đầy đủ số tiền thuế phải nộp tăng thêm và tiền chậm nộp vào NSNN theo quy định.

- Trường hợp khai bổ sung chỉ làm tăng hoặc giảm số thuế giá trị gia tăng còn được khấu trừ chuyển kỳ sau của kỳ tính thuế có sai sót, thì Công ty thực hiện kê khai vào kỳ tính thuế hiện tại (kê khai vào chỉ tiêu 37 hoặc 38 của Tờ khai thuế giá trị gia tăng kỳ hiện tại).

Cục Thuế tỉnh Lạng Sơn trả lời đề Nghị định Na Dương - TKV được biết và thực hiện.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Cục Thuế;
- Các phòng: NVDTTC;
- KK&KTT; Phòng TTKT;
- Website Cục Thuế;
- Lưu: VT, TTHT.

2

**KT CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



Nguyễn Hằng Nga